

**CHỦ PHƯƠNG TIỆN, LÁI XE CẦN BIẾT**  
*Vehicle owners, drivers and so be aware of the following:*

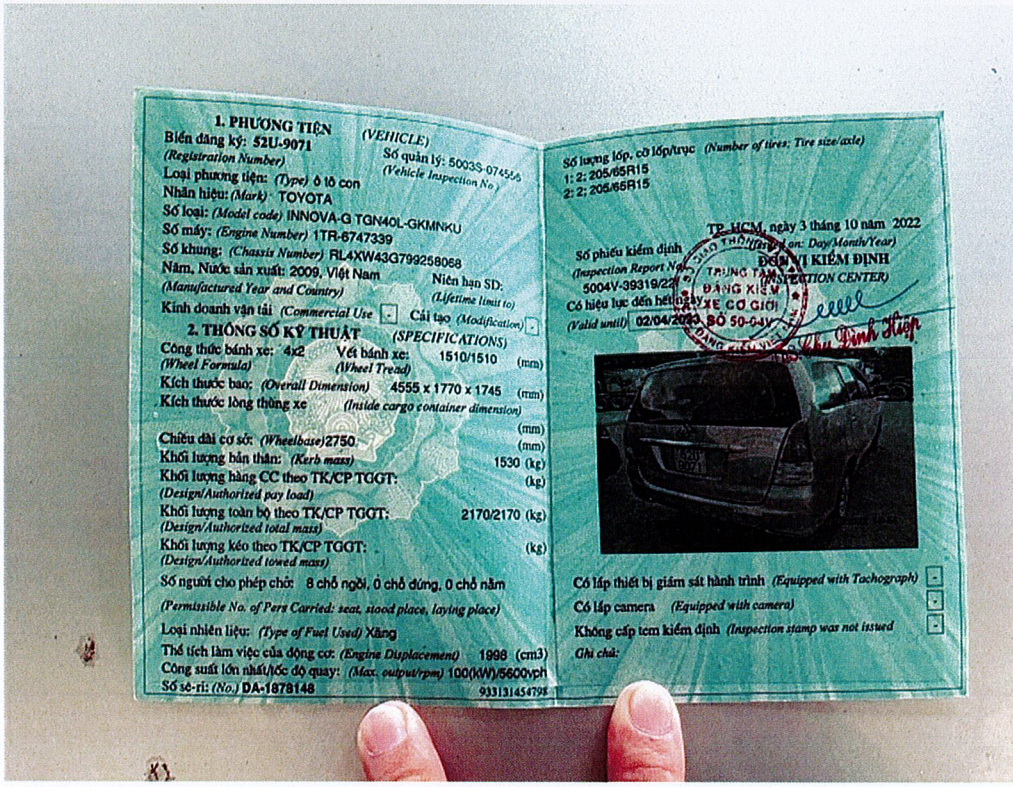
- Khi tham gia giao thông phải mang theo Giấy chứng nhận kiểm định. Nộp lại Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định khi có thông báo thu hồi của các Đơn vị đăng kiểm.  
*When operating a vehicle in traffic, the certificate of inspection must be always carried. Return certificate and inspection sticker when receiving a withdrawal notice from the Inspection Center.*
- Lái xe khi lưu hành qua cầu, hầm đường bộ phải tuân thủ các biển báo hiệu đường bộ chỉ trước công trình.  
*When passing the bridges, road tunnels, drivers must comply with road warning signs put forward for.*
- Thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa nhằm duy trì tình trạng kỹ thuật của xe giữa hai kỳ kiểm định.  
*During two consecutive inspections, perform maintenance and repairs to maintain the vehicle's technical condition.*
- Khi có thay đổi thông tin hình chính, thông số kỹ thuật phát động Đơn vị đăng kiểm để được hướng dẫn làm thủ tục ghi nhận thay đổi.  
*When changing, transfer of vehicle ownership, renovation, modification of frame (chassis) or changing of engine No., the concerned Inspection Center (Vietnam Register) should be notified for instructions and the required procedures are to be followed.*
- Xe cơ giới bị tai nạn giao thông đến mức không đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định phải sửa chữa, khắc phục và đưa Đơn vị đăng kiểm để kiểm định lại.  
*A motor vehicle which is damaged by accidents and the requirements for technical safety and environmental protection are not assured, is to be repaired and brought for re-inspection at an Inspection Center.*
- Giấy chứng nhận kiểm định không sử dụng làm cơ sở khi chuyển nhượng phương tiện.  
*A certificate of inspection should not be used as a basis for transferring vehicle.*

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI  
**CỤC ĐĂNG KÝ VIỆT NAM**  
 MOT - Vietnam Register

**GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH**  
**AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**  
**PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GỒI ĐƯỜNG BỘ**

PERIODICAL INSPECTION CERTIFICATE  
 OF MOTOR VEHICLE FOR COMPLIANCE WITH TECHNICAL SAFETY  
 AND ENVIRONMENTAL PROTECTION REQUIREMENTS

Số DA 1878148



**1. PHƯƠNG TIỆN (VEHICLE)**

Biển đăng ký: S2U-9071 (Registration Number)  
 Số quân lý: 5003S-07456A (Vehicle Inspection No.)  
 Loại phương tiện: (Type) ô tô con  
 Nhãn hiệu (Mark) TOYOTA  
 Số loại: (Model code) INNOVA-G TGN40L-GKMNKU  
 Số máy: (Engine Number) 1TR-8747339  
 Số khung: (Chassis Number) FL4XW43G799258088  
 Năm, N xứ sản xuất: 2009, Việt Nam  
 Niên hạn SD: (Lifetime limit to) [ ]  
 Kinh doanh vận tải (Commercial Use)  Cải tạo (Modification)

**2. THÔNG SỐ KỸ THUẬT (SPECIFICATIONS)**

Công thức bánh xe: 4x2 Vết bánh xe: 1510/1510 (mm)  
 (Wheel Formula) (Wheel Track)  
 Kích thước bao: (Overall Dimension) 4555 x 1770 x 1745 (mm)  
 Kích thước lòng thùng xe (Inside cargo container dimension) (mm)  
 Chiều dài cơ sở (Wheelbase) 2750 (mm)  
 Khối lượng bản thân (Kerb mass) 1530 (kg)  
 Khối lượng hàng CC theo TK/CP TGGT: (Design/Authorized pay load) (kg)  
 Khối lượng toàn bộ theo TK/CP TGGT: (Design/Authorized total mass) 2170/2170 (kg)  
 Khối lượng kéo theo TK/CP TGGT: (Design/Authorized towed mass) (kg)  
 Số người cho phép chở: 8 chỗ ngồi, 0 chỗ đứng, 0 chỗ nằm  
 (Permissible No. of Pers Carried: seat, stood place, laying place)  
 Loại nhiên liệu: (Type of Fuel Used) Xăng  
 Thể tích làm việc của động cơ: (Engine Displacement) 1998 (cm3)  
 Công suất lớn nhất/tốc độ quay: (Max. output/rpm) 100(kW)/5600/ph  
 Số sê-ri: (No.) DA-1878148 933131454795

Số lượng lốp, cỡ lốp/trục (Number of tires: Tire size/axle)  
 1: 2: 205/65R15  
 2: 2: 205/65R15

TP. HCM, ngày 3 tháng 10 năm 2022

Số phiếu kiểm định (Inspection Report No.) 5004V-39319/22  
 ĐƠN VỊ KIỂM ĐỊNH (INSPECTION CENTER) ĐĂNG KÝ VIỆT NAM  
 Có hiệu lực đến hết ngày XE CƠ GỒI (Valid until) 02/04/2023, SỐ 50-04V

*Chu Đình Hiệp*

Có lắp thiết bị giám sát hành trình (Equipped with Tachograph)   
 Có lắp camera (Equipped with camera)   
 Không cấp tem kiểm định (Inspection stamp was not issued)   
 Ghi chú:



